TẠP CHÍ NGHIÊN CỨU
PHẬT HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA TRUNG ƯƠNG GIÁO HỘI PHẬT GIÁO VIỆT NAM
ISSN: 2734-9195

Ý nghĩa các biểu tượng trong Tòa Thánh Tây Ninh

ISSN: 2734-9195 14:10 04/03/2025

Tòa Thánh Tây Ninh không chỉ là một công trình kiến trúc đặc sắc mà còn chứa đựng những triết lý sâu sắc về vũ trụ, tâm linh và sự hòa hợp tôn giáo.

Giới thiệu chung về Đạo Cao Đài và Tòa Thánh Tây Ninh

Đạo Cao Đài

Đạo Cao Đài (hay Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ) là một tôn giáo bản địa ở Việt Nam, ra đời vào năm 1926 tại Nam Bộ. Tôn giáo này kết hợp tư tưởng của nhiều hệ thống tín ngưỡng lớn trên thế giới, bao gồm Phật giáo, Đạo giáo, Nho giáo, Kitô giáo, Hồi giáo, và thậm chí cả tư tưởng thần bí phương Tây.

Trong đạo Cao Đài, vị có cấp bậc được tôn thờ cao nhất là Thượng Đế, được gọi là "*Đấng Cao Đài*" hay "*Đức Chí Tôn*". Ngoài ra, còn có các vị khác như Phật, Bồ tát, chúa Jesus, Lão Tử, Khổng Tử,...

Đạo Cao Đài đề cao lòng nhân ái, hòa hợp tôn giáo, tu hành để đạt giác ngộ và giải thoát. Ba nền tảng chính của tôn giáo này là:

Tam Kỳ Phổ Độ: Ba lần khai đạo của Thượng Đế để cứu độ nhân loại.

Ngũ Chi Đại Đạo: Hợp nhất năm tôn giáo lớn là Nhân đạo, Thần đạo, Thánh đạo, Tiên đạo và Phật đạo.

Tứ Đại Điều Qui: Bốn nguyên tắc hướng đến hòa bình và hòa hợp tôn giáo.

Tòa Thánh Tây Ninh

Tòa Thánh Tây Ninh - Trung tâm của Đạo Cao Đài

Tòa Thánh Tây Ninh là trụ sở trung ương của Đạo Cao Đài, tọa lạc tại xã Long Thành Bắc, huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Đây là công trình kiến trúc tôn giáo đồ sộ, độc đáo, thu hút không chỉ tín đồ mà còn nhiều du khách trong và ngoài nước. Tòa Thánh Tây Ninh khởi công năm 1933, hoàn thành năm 1955.

Trong thời gian xây cất, những người tham gia công tác này phải tường trai và không lập gia đình, giữ nghiêm sự thanh tịnh.

Tòa Thánh Tây Ninh có kiến trúc độc đáo, kết hợp phong cách châu Á và phương Tây. Công trình chính có chiều dài 140m, rộng 40m, với hai tháp cao 36m. Mặt tiền mang đậm dấu ấn Gothic, nhưng bên trong lại có trang trí theo phong cách Á Đông.

Tòa Thánh Tây Ninh không chỉ là trung tâm hành hương quan trọng của Đạo Cao Đài mà còn là biểu tượng cho một tôn giáo mang tính dung hợp, phản ánh tinh thần hòa hợp tôn giáo và hướng thiện.

Biểu tượng Con mắt bên ngoài mặt tiền của Tòa Thánh Tây Ninh. Ảnh sưu tầm

Giải mã các biểu tượng trong Tòa Thánh Tây Ninh

Thiên nhãn

Phía bên ngoài Tòa Thánh, mặt tiền của Tòa Thánh có hình con mắt trái của Thượng Đế (Thiên Nhãn), biểu tượng quan trọng của Đạo Cao Đài.

Thiên Nhãn là một trong những biểu tượng quan trọng nhất của Đạo Cao Đài, thể hiện sự bao quát vũ trụ và khả năng thấu triệt chân lý. Con mắt này không chỉ mang ý nghĩa quan sát mà còn thể hiện và sự tỉnh thức của con người trong hành trình tâm linh.

Trong Phật giáo, khả năng nhận thức được chia thành năm cấp độ: Nhục nhãn (con mắt phàm phu), Thiên nhãn (con mắt của cõi trời), Tuệ nhãn (con mắt trí tuệ), Pháp nhãn (con mắt thấy rõ bản chất của vạn pháp) và Phật nhãn (cảnh giới giác ngộ viên mãn). Tuệ nhãn, một trong năm loại nhãn quan, là giai đoạn mà con người vượt qua những nhận thức giới hạn của thế gian để thấy rõ được quy luật nhân quả và duyên khởi.

Khi liên hệ với Thiên Nhãn trong Đạo Cao Đài, có thể thấy điểm tương đồng ở việc khuyến khích con người rèn luyện tâm trí để đạt đến sự sáng suốt, không bị

chi phối bởi những hiện tượng bề ngoài mà nhìn thấu bản chất của mọi sự kiện.

Phật giáo cho rằng, chỉ khi vượt qua vọng tưởng con người mới thấy được chân lý. Điều này đồng điệu với quan niệm của Đạo Cao Đài về Thiên Nhãn – một biểu tượng của sự giác ngộ, giúp người tu tập đi từ nhận thức giới hạn của phàm phu đến sự khai mở trí tuệ.

Việc rèn luyện Tuệ nhãn trong đời sống không đơn thuần chỉ là học hỏi tri thức mà còn đòi hỏi sự tu tập nội tâm. Thực hành chính niệm, thiền định và quán chiếu là những phương pháp quan trọng giúp con người thoát khỏi những tri kiến sai lầm, từng bước tiến đến sự hiểu biết sâu sắc hơn về chính mình và thế giới. Khi đối diện với một sự kiện, một vấn đề, nếu chỉ nhìn bề mặt, con người dễ bị dẫn dắt bởi cảm xúc và thành kiến. Tuy nhiên, khi biết cách nhìn sâu vào bản chất sự vật, họ có thể đưa ra những quyết định sáng suốt hơn, tránh bị chi phối bởi những yếu tố bên ngoài.

Chẳng hạn, trong mối quan hệ xã hội, nếu chỉ nhìn vào hành động mà không hiểu được động cơ, người ta dễ sinh ra hiểu lầm. Nhưng khi biết nhìn bằng trí tuệ, họ sẽ có sự cảm thông, thấu hiểu và hành động phù hợp. Đây cũng chính là ý nghĩa cốt lõi của Tuệ nhãn trong Phật giáo và Thiên Nhãn trong Đạo Cao Đài, khuyến khích con người phát triển trí tuệ để đạt đến sự an lạc và giải thoát. Dù thuộc hai hệ tư tưởng khác nhau, cả hai đều nhấn mạnh tầm quan trọng của việc rèn luyện tâm trí để đạt đến sự sáng suốt, không bị chi phối bởi bề ngoài mà nhìn thấu bản chất của thực tại. Đây chính là con đường dẫn đến sự bình an nội tại vững chắc trong cuộc sống.

Các cấp bậc thờ tại Tòa Thánh Tây Ninh. Ảnh sưu tầm

Bao Lơn Đài, Cửu Trùng Đài, Bát Quái Đài, Hiệp Thiên Đài dưới góc nhìn Duyên khởi và Duy Thức trong Phật giáo

Bao Lơn Đài là nơi các vị chức sắc thuyết giảng đạo lý, giảng dạy về sự giải thoát và tu hành. Trong nguyên lý Duyên khởi, chân lý không tự nhiên sinh khởi mà cần có duyên, cần có những bậc thầy hướng dẫn. Điều này tương ứng với Kinh Pháp Hoa dạy rằng mọi chúng sinh đều có khả năng giác ngộ, nhưng cần có người khai thị để thấy được con đường đúng. Bao Lơn Đài chính là nơi dẫn truyền, là nhịp cầu giữa người tu và người nghe đạo, gây dựng một chuỗi duyên giữa chính pháp và chúng sinh.

Bao Lơn Đài định vị giữa Cửu Trùng Đài (tương ứng với nhân gian) và Bát Quái Đài (biểu tượng của các bậc thiêng liêng, chư Phật, chư Tiên, chư Thánh). Tất cả các yếu tố này không tồn tại độc lập, mà tạo thành một hệ thống tu hành liên kết chặt chẽ. Chúng ta có thể nhận thấy Bao Lơn Đài là một biểu trưng tương ứng trong đạo Phật cho nguyên lý Duyên khởi: mọi pháp trên đời đều tùy thuộc vào nhau, và không có thực thể độc lập. Theo nguyên lý Duyên khởi, Bao Lơn Đài chính là "*duyên*" giúp con người kết nối với cõi thiêng liêng, như một bàn đạp giúp người hành giả đi từ vô minh đến giác ngộ. Trong Bát Chính Đạo, chính tín, chính định là con đường dẫn đến giải thoát, và điều này rất đồng điệu với triết lý của Bao Lơn Đài trong Cao Đài.

Bát Quái Đài – Thế giới thiêng liêng, biểu tượng của chân lý tuyệt đối.

Cửu Trùng Đài – Hệ thống nhân sự điều hành tín đồ, tương ứng với cuộc sống nhân gian.

Hiệp Thiên Đài – Cơ quan bảo vệ luật pháp đạo, duy trì sự cân bằng.

Hệ thống này phản ánh trật tự trong pháp giới của Đạo Cao Đài, có thể so sánh với Tam giới (Dục giới – Sắc giới – Vô sắc giới) hoặc Tam bảo (Phật – Pháp – Tăng) trong Phật giáo, nơi mỗi yếu tố đều liên kết với nhau tạo thành một tổng thể không thể tách rời. Điều này có thể liên hệ với Kinh Hoa Nghiêm, trong đó nói về tính tương tức của vạn pháp, không có pháp nào tồn tại độc lập mà luôn dựa vào nhau để hình thành.

Bát Quái Đài đại diện cho sự vận hành của vũ trụ, có thể liên hệ với nguyên lý Duyên khởi trong Phật giáo. Phật giáo nhấn mạnh vào sự vô thường và không có thực thể cố định, đồng thời khẳng định rằng mọi sự vật, hiện tượng đều hình thành từ các nhân duyên tương tác lẫn nhau. Như trong Kinh Trung Bộ (Majjhima Nikāya): "*Cái này có, cái kia có; cái này sinh, cái kia sinh; cái này diệt, cái kia diệt*", điều này minh chứng cho nguyên lý tương quan mật thiết

giữa các pháp, cũng giống như sự kết nối giữa Tam Đài trong Đạo Cao Đài.

Dưới góc nhìn Duy Thức, Cửu Trùng Đài gồm 9 cấp bậc, tượng trưng cho hành trình tu tập của con người từ phàm phu đến bậc giác ngộ. Tâm thức không cố định mà luôn chuyển biến qua từng giai đoạn tu tập. Cửu Trùng Đài có thể được nhìn nhận như sự chuyển hóa của tâm thức qua từng cấp độ, từ tâm thức bị chi phối bởi vọng tưởng đến khi đạt được trí tuệ thanh tịnh. Điều này phản ánh quá trình chuyển hóa Tám thức trong Duy Thức thành Tứ trí:

A-lại-da thức (Tàng thức) → Đại viên cảnh trí (trí tuệ viên mãn).

Mạt-na thức (chấp ngã) → Bình đẳng tính trí (không phân biệt).

Ý thức (nhận thức thông thường) → Diệu quan sát trí (trí tuệ sắc bén).

Tiền ngũ thức (năm giác quan) → Thành sở tác trí (trí tuệ thực hành).

Một cá nhân có thể áp dụng mô hình Cửu Trùng Đài để xây dựng kế hoạch phát triển bản thân qua các cấp độ sau:

Bậc 1: Xây dựng nền tảng đạo đức – Học cách kiểm soát bản thân, nuôi dưỡng lòng từ bi và sự trung thực.

Bậc 2: Rèn luyện ý chí – Phát triển tính kiên trì, quyết tâm và khả năng đối diện với thử thách.

Bậc 3: Tự nhận thức – Hiểu rõ bản thân, nhận ra điểm mạnh, điểm yếu và mục tiêu cuộc đời.

Bậc 4: Kiến thức và học tập – Không ngừng trau dồi tri thức để mở rộng tầm nhìn.

Bậc 5: Phát triển tư duy – Học cách suy nghĩ phản biện, logic và sáng tạo.

Bậc 6: Rèn luyện tinh thần – Thực hành thiền định, chính niệm để giữ sự an yên.

Bậc 7: Cống hiến và phục vụ – Sử dụng những gì đã học để giúp đỡ người khác và đóng góp cho cộng đồng.

Bậc 8: Hoàn thiện bản thân – Đạt đến trạng thái quân bình giữa tâm và trí.

Bậc 9: Hướng đến giác ngộ – Vượt lên những giới hạn của bản ngã, tìm kiếm chân lý và sự tự do tinh thần.

Cửu Trùng Đài là kim chỉ nam cho mỗi cá nhân trên con đường phát triển bản thân. Bằng cách xây dựng kế hoạch tiến bộ theo từng bậc, con người có thể

nâng cao đạo đức, trí tuệ và tinh thần để đạt được sự hoàn thiện cuộc sống.

Hệ thống Tam Đài, với vị trí trung gian của Bao Lơn Đài, thể hiện sự liên kết chặt chẽ giữa các yếu tố trong vũ trụ quan Cao Đài, giúp con người có cơ hội thăng hoa tâm linh và đạt đến giác ngộ. Như trong Kinh Hoa Nghiêm viết: "*Một là tất cả, tất cả là một*" – mọi sự vật hiện tượng đều tương tức và hòa quyện trong nhau, không có gì tồn tại độc lập.

Quả càn khôn trong Tòa Thánh Tây Ninh. Ảnh sưu tầm

Quả Càn Khôn và A-lại-da thức

Quả Càn Khôn trong Tòa Thánh Tây Ninh có hình cầu, đường kính 3,3 mét, bên trên có vẽ 3072 ngôi sao, bao gồm: Tam thiên thế giới (3000 thế giới) và Thất thập nhị địa (72 quả địa cầu) tượng trưng cho Càn khôn Vũ trụ hữu hình mà Đức Chí Tôn Ngọc Hoàng Thượng đế cai quản và Thiên Nhãn (con mắt trái) được vẽ trên vì sao Bắc Đẩu. Ngoài ra, ở tâm của Quả Càn Khôn còn có đặt một ngọn đèn gọi là đèn Thái Cực được giữ cháy sáng xuyên suốt ngày đêm. Qua đó có thể thấy Quả Càn Khôn biểu thị rõ rệt triết lý về vũ trụ quan của Đạo Cao Đài về sự soi chiếu, chứa đựng tất cả bên trong. Trong khi Duy Thức học có A-lại-da thức (thức thứ 8) là kho chứa toàn bộ thế giới tâm thức bên trong mỗi người. Cả hai đều mang tính bao trùm, dung chứa tất cả các hiện tượng và sự vận hành của thế giới.

Có thể hiểu Quả Càn Khôn và A-lại-da thức giúp con người ý thức rõ hơn về mối quan hệ giữa thế giới bên ngoài và thế giới bên trong tâm thức . Nếu chúng ta muốn thay đổi cuộc sống, ta cần thay đổi các hạt giống nghiệp và kinh nghiệm từ vô lượng kiếp trong A-lại-da thức, nghĩa là điều chỉnh suy nghĩ và hành động

của chính mình. Quả Càn Khôn và A-lại-da thức đều phản ánh nguyên lý vận hành của vũ trụ, một bên là biểu tượng bên ngoài, một bên là kho chứa tâm thức bên trong. Mối liên hệ này giúp chúng ta hiểu rõ hơn về bản chất của thế giới và chính mình, từ đó có thể thực hành chuyển hóa tâm thức để hướng đến một cuộc sống an lạc hơn. Nếu không giác ngộ, con người chỉ thấy thế giới theo vọng tưởng, chứ không thấy thực tại như nó là.

Ba Ngài Hộ Pháp trong Tòa Thánh Tây Ninh. Ảnh sưu tầm

Ba Ngài Hộ Pháp: Phạm Công Tắc – Nguyễn Bỉnh Khiêm – Quan Thánh Đế Quân và hình tượng Rắn quấn quanh ba Ngài

Quan Thánh Đế Quân (Quan Vân Trường) – Hộ Pháp chính. Được tôn xưng là Hộ Pháp Chưởng quản Càn Khôn trong Đạo Cao Đài. Tượng trưng cho chính nghĩa, trung nghĩa và tinh thần võ đạo. Ông là biểu tượng của sự trung kiên và giữ vững đạo pháp trước mọi thử thách.

Phạm Công Tắc – Chánh Phối Sư, Giáo Chủ hữu hình Đạo Cao Đài. Được coi là một trong những người có công lớn trong việc khai sáng và tổ chức Đạo Cao Đài. Tượng của ông thể hiện vai trò lãnh đạo tinh thần, giữ vững kỷ cương đạo pháp. Trong lịch sử Đạo Cao Đài, ông được xem như một vị Hộ Pháp của thời kỳ hiện đại.

Nguyễn Bỉnh Khiêm – Trạng Trình, nhà tiên tri Việt Nam. Được tôn vinh như một vị Hộ Pháp của trí tuệ và tiên tri. Ông gắn liền với những lời sấm ký huyền bí, tượng trưng cho sự giác ngộ và khả năng nhìn thấu nhân quả. Trong tư tưởng Cao Đài, ông đại diện cho sự khai sáng, dự báo thời cuộc và hướng dẫn con người đến con đường chân chính.

Sự kết hợp của Quan Thánh Đế Quân (chính nghĩa – võ đạo), Phạm Công Tắc (hướng dẫn – lãnh đạo) và Nguyễn Bỉnh Khiêm (trí tuệ – tiên tri) thể hiện triết lý tam hợp của Đạo Cao Đài:

Đạo – Trí – Nhân (Đạo đức – Trí tuệ – Nhân nghĩa)

Chính Pháp – Trật Tự – Minh Triết (Giữ gìn giáo pháp – Hòa hợp xã hội – Hiểu rõ chân lý)

Tam Giáo Đồng Nguyên (Phật giáo – Đạo giáo – Nho giáo)

Trong nhiều nền văn hóa và tôn giáo, rắn mang những ý nghĩa: Tượng trưng cho sự cám dỗ, tà ác và vô minh: Giống như con rắn trong câu chuyện Adam và Eva trong Kinh Thánh, rắn thường bị xem như một biểu tượng của dục vọng, tham sân si và cám dỗ vật chất. Biểu trưng của trí tuệ và sự giác ngộ: Trong Phật giáo, rắn thần Naga che chở đức Phật khi Ngài thiền định dưới gốc cây Bồ Đề.

Biểu tượng rắn quấn quanh chân ba Ngài Hộ Pháp tại Tòa Thánh Tây Ninh mang ý nghĩa rất sâu sắc trong giáo lý Đạo Cao Đài. Hình ảnh này không chỉ là một chi tiết trang trí mà còn ẩn chứa triết lý về sự đấu tranh giữa thiện và ác, sự giác ngộ, và quyền năng hộ trì chính pháp, thể hiện sự kiềm chế và kiểm soát những điều xấu xa trong nhân loại. Rắn ở dưới chân chứ không phải trên đầu hay trên người ngụ ý rằng ba Ngài Hộ Pháp đã chế ngự được tà ác và giữ vững chính đạo. Rắn bị đè dưới chân ba Ngài có nghĩa là con người có thể làm chủ bản thân, chiến thắng tham vọng, sân hận và si mê, từ đó đi theo con đường tu hành chân chính. Đây không phải là một chi tiết ngẫu nhiên mà mang thông điệp sâu sắc thể hiện sự chiến thắng của chính đạo trước tà đạo, biểu tượng cho sự chế ngự dục vọng, tham sân si trong con người, nhắc nhở mỗi người về con đường tu hành, vượt qua cám dỗ để đạt giác ngộ.

Ứng dụng vào đời sống, hình tượng Thượng Phẩm – Thượng Sinh – Hộ Pháp có thể trở thành kim chỉ nam để xây dựng một cuộc sống hài hòa:

Học hỏi trí tuệ (Thượng Phẩm): Con người cần không ngừng trau dồi kiến thức, nâng cao nhận thức để hiểu rõ bản chất của cuộc sống. Việc học không chỉ dừng lại ở tri thức mà còn bao gồm sự mở rộng tâm thức, rèn luyện tư duy và khả năng nhận định đúng sai.

Giữ gìn giới luật, đạo đức (Thượng Sinh): Trí tuệ phải đi kèm với đạo đức để tránh lạm dụng hiểu biết vào mục đích sai lầm. Giữ gìn đạo đức giúp con người sống ngay chính, tránh sa vào cám dỗ và luôn giữ tâm thanh tịnh.

Bảo vệ những giá trị tốt đẹp (Hộ Pháp): Khi có trí tuệ và đạo đức, con người cần hành động để bảo vệ lẽ phải, đấu tranh với điều xấu và duy trì những giá trị tốt đẹp trong gia đình, cộng đồng và xã hội.

Sự cân bằng giữa trí tuệ, đạo đức và hành động là nền tảng để xây dựng một đời sống hài hòa. Nếu chỉ có trí tuệ mà thiếu đạo đức, con người có thể trở nên vị kỷ. Nếu chỉ có đạo đức mà thiếu trí tuệ, có thể dẫn đến bảo thủ. Nếu có trí tuệ và đạo đức nhưng không hành động, thì những giá trị tốt đẹp cũng không thể duy trì.

Hình tượng Thượng Phẩm – Thượng Sinh – Hộ Pháp giúp mỗi người hiểu rằng, để đạt được cuộc sống viên mãn, chúng ta cần không ngừng học hỏi, giữ gìn đạo đức và sẵn sàng bảo vệ những giá trị đúng đắn. Khi áp dụng ba nguyên tắc này vào đời sống, mỗi cá nhân có thể xây dựng một cuộc sống cân bằng giữa trí tuệ, đạo đức và hành động, từ đó tạo nên một xã hội tốt đẹp và bền vững hơn.

Những biểu tượng trong Tòa Thánh Tây Ninh không chỉ đơn thuần mang tính trang trí nghệ thuật mà còn hàm chứa một hệ thống triết lý sâu sắc về bản chất vũ trụ, sự vận hành của nhân duyên và con đường tiến hóa tâm linh của con người. Mỗi biểu tượng là sự phản ánh quy luật nhân quả, sự tương tác giữa các yếu tố trong vũ trụ và hành trình chuyển hóa của tâm thức. Khi nhìn dưới góc độ Phật giáo, đặc biệt là Duy Thức học, có thể nhận thấy rõ sự tương đồng trong quan niệm về thức, nghiệp lực và quá trình chuyển hóa nội tâm. Phật giáo nhấn mạnh rằng thế giới bên ngoài không tách rời với tâm thức của mỗi cá nhân, và sự thay đổi của hoàn cảnh thực chất là sự phản chiếu của tâm.

Trên con đường tu tập, việc hiểu rõ bản chất của thực tại theo nguyên lý duyên khởi giúp con người phát triển trí tuệ, từ đó điều chỉnh nhận thức và hành vi sao cho phù hợp với đạo lý nhân quả. Khi ứng dụng những triết lý này vào đời sống, con người không chỉ có thể rèn luyện tâm từ bi, vị tha mà còn đạt được sự bình an nội tâm thông qua việc buông bỏ chấp trước, giảm thiểu tham sân si và hướng đến sự giác ngộ. Sự hòa hợp giữa các giá trị này không chỉ mang lại lợi ích cá nhân mà còn góp phần xây dựng một cộng đồng dựa trên nền tảng đạo đức, trí tuệ và sự tỉnh thức.

Những biểu tượng mang tính triết lý trong Tòa Thánh Tây Ninh có thể được xem như một phương tiện thiện xảo, giúp con người nhận diện bản chất vô thường và vô ngã của vạn pháp. Mọi sự vật hiện tượng trong thế gian đều không có tự

tính cố định, mà sinh khởi và biến đổi theo nhân duyên. Khi thấu hiểu điều này, con người sẽ dần buông xả chấp niệm, không còn bám víu vào những giá trị mang tính giả lập, từ đó giải phóng tâm khỏi khổ đau.

Quá trình này chính là sự chuyển hóa từ mê lầm sang giác ngộ, từ dính mắc vào ngã chấp đến sự an nhiên tự tại. Một khi tâm thức được khai mở, trí tuệ bừng sáng, con người không chỉ hiểu rõ bản thân mà còn có thể dung thông mọi sự vật hiện tượng, sống hài hòa với nhân duyên mà không bị ràng buộc bởi nó. Đây chính là tinh thần tự do và giải thoát mà Phật giáo hướng đến, đưa con người vượt thoát khỏi những ràng buộc của vô minh để đạt đến an lạc chân thật.

Như vậy, hành trình tu tập trong Đạo Cao Đài không khác biệt so với con đường chuyển hóa tâm thức trong Phật giáo, nơi mỗi cấp độ là một bước tiến gần hơn đến sự giải thoát và giác ngộ. Dù là Phật giáo hay Đạo giáo, Nho giáo, tu tập theo con đường nào cũng hướng con người đến Chân - Thiện - Mỹ.

Tòa Thánh Tây Ninh không chỉ là một công trình kiến trúc đặc sắc mà còn chứa đựng những triết lý sâu sắc về vũ trụ, tâm linh và sự hòa hợp tôn giáo. Dưới góc nhìn Phật học, các biểu tượng trong Đạo Cao Đài có nhiều điểm tương đồng với những nguyên lý quan trọng như Duyên khởi, Duy Thức và sự phát triển trí tuệ. Điều này cho thấy sự liên kết chặt chẽ giữa các tôn giáo, mở ra những hướng tiếp cận mới trong việc nghiên cứu và thực hành tâm linh.

Tác giả: **Liên Tịnh**

Tham khảo tài liệu

Online:
https://vi.wikipedia.org/wiki/T%C3%B2a_Th%C3%A1nh_T%C3%A2y_Ninh

Sách:

1. Tài liệu về Đạo Cao Đài và Tòa Thánh Tây Ninh

Nguyễn Long Thành Nam (1971). Đại Cương về Đạo Cao Đài. Nxb Tân Việt. Cuốn sách cung cấp cái nhìn tổng quan về Đạo Cao Đài, bao gồm triết lý, biểu tượng và tổ chức của Tòa Thánh Tây Ninh.

Hội Thánh Cao Đài Tòa Thánh Tây Ninh (2001). Cao Đài Đại Đạo – Giáo Lý Cơ Bản. Văn bản chính thức từ Hội Thánh Cao Đài, giải thích chi tiết về các giáo lý và biểu tượng tôn giáo.

Sách Tòa Thánh Tây Ninh – Biểu tượng và Kiến trúc (NXB Tôn Giáo, 2015). Nghiên cứu chi tiết về kiến trúc Tòa Thánh và ý nghĩa biểu tượng của từng phần

trong công trình này.

2. Tài liệu về Phật giáo và Duy Thức học

Thích Thiện Hoa (1971). Phật Học Phổ Thông. Nxb Tôn Giáo. Giải thích các khái niệm cốt lõi của Phật giáo, bao gồm Nhục nhãn, Tuệ nhãn, Phật nhãn, giúp so sánh với Thiên Nhãn của Đạo Cao Đài.

Thích Nhất Hạnh (1999). Duyên Khởi – Tinh Hoa Tuệ Giác Phật Đà. Nxb Phương Đông. Phân tích nguyên lý Duyên khởi, giúp đối chiếu với Bát Quái trong Cao Đài.

Đại Sư Huyền Trang (thế kỷ VII). Thành Duy Thức Luận. (dịch bởi Thích Thiện Siêu). Luận giải về A-lại-da thức, trí tuệ và sự vận hành của tâm thức, liên quan đến biểu tượng Thiên Nhãn trong Cao Đài.

Nguyễn Khuê (2003). Tín Ngưỡng và Tôn Giáo Việt Nam. Nxb Văn Hóa Thông Tin. So sánh các hệ thống tín ngưỡng khác nhau, bao gồm Cao Đài và Phật giáo.